

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

Số: 64 /2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 05 tháng 12 năm 2014

SỞ XÂY DỰNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1262
- Chuyên:
1. GD Ngôn
2. PGD Hoàng
3. PGD Minh
4. Văn phòng
5. P. KTQHxD
6. P. HTKT
7. P. QLN-BDS
8. P. QLMBXD
9. P. KT-VLXD
10. Thành Tra XD
11. TT. QHDXD
12. Chủ bộ
13. Công đoàn
14. Lưu
- Thực Hiện:

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo,  
xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại;

Căn cứ Thông tư số 11/2008/TT-BXD ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 621/TTr-SXD ngày 06 tháng 6 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (bao gồm nhà ở hoặc nhà không có nguồn gốc là nhà ở nhưng được bố trí sử dụng trước ngày 05 tháng 7 năm 1994).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 81/2008/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân

dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Giao Giám đốc Sở Xây dựng triển khai thực hiện Bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Khoản 1 Điều này theo đúng quy định của pháp luật; điều chỉnh giá thuê nhà ở tương ứng với tỉ lệ tăng của tiền lương (trong trường hợp nhà nước có điều chỉnh mức lương cơ sở).

**Điều 4.** Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố là đơn vị quản lý vận hành nhà ở trên địa bàn quản lý thực hiện:

1. Tổ chức ký kết hợp đồng theo giá cho thuê nhà ở đúng quy định tại Mục II Thông tư số 11/2008/TT-BXD ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng; thực hiện miễn giảm tiền cho thuê nhà ở cho các đối tượng được quy định tại Điều 3 Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Căn cứ vào thời gian đã sử dụng, mức độ hư hỏng, xuống cấp của nhà cho thuê, mức độ mà người thuê nhà đã đầu tư sửa chữa các hư hỏng của nhà được thuê để điều chỉnh giảm giá cho thuê nhà nhưng mức giảm tối đa không được vượt quá 30% số tiền thuê nhà phải trả theo giá quy định tại Quyết định này.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ Xây dựng;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 5;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

N.gob



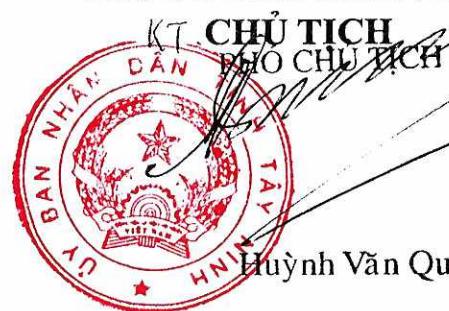
Huỳnh Văn Quang

**BẢNG GIÁ CHO THUÊ NHÀ Ở THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC CHƯA ĐƯỢC  
CẢI TẠO, XÂY DỰNG LẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /2014/QĐ-UBND, ngày 05 /12/2014  
của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Loại nhà	Giá thuê (đồng/m <sup>2</sup> /tháng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhà cấp III, trệt</b>		
1	Thành phố Tây Ninh	13.643	
2	Thị trấn các huyện, xã Hiệp Tân huyện Hòa Thành	12.343	
3	Địa bàn còn lại	8.445	
<b>II</b>	<b>Nhà cấp III, trệt + 1 lầu</b>		
1	Thành phố Tây Ninh	12.343	
2	Thị trấn các huyện, xã Hiệp Tân huyện Hòa Thành	11.044	
3	Địa bàn còn lại	7.146	
<b>III</b>	<b>Nhà cấp IV, trệt</b>		
1	Thành phố Tây Ninh	9.170	
2	Thị trấn các huyện, xã Hiệp Tân huyện Hòa Thành	8.296	
3	Địa bàn còn lại	5.676	
<b>IV</b>	<b>Nhà cấp IV, trệt + 1 lầu</b>		
1	Thành phố Tây Ninh	8.296	
2	Thị trấn các huyện, xã Hiệp Tân huyện Hòa Thành	7.423	
3	Địa bàn còn lại	4.803	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Huỳnh Văn Quang